CỤC KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
TRUNG TÂM DỰ BÁO
KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN QUỐC GIA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: TVHN-325 /DBQG

Hà Nội, ngày 21 tháng 11 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THUỶ VĂN THỜI HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

1. Lưu vực sông Hồng

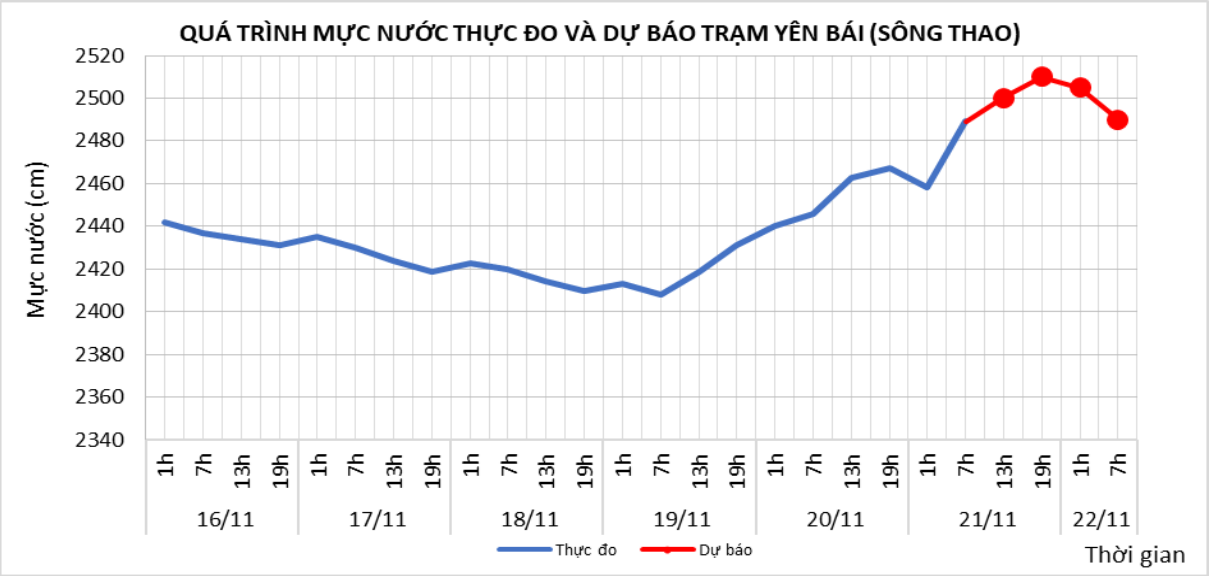
1.1. Sông Thao

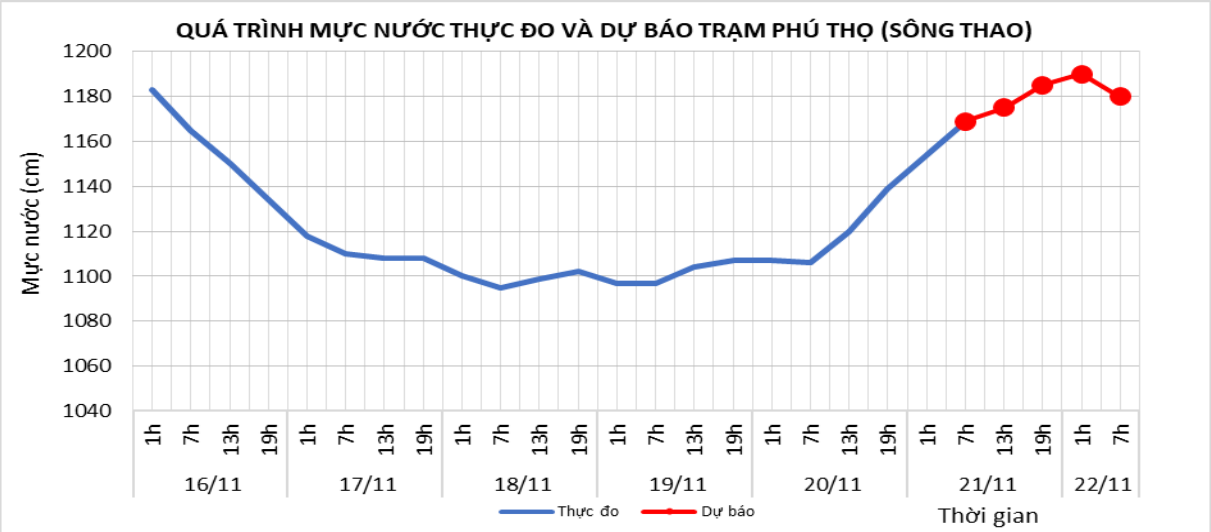
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Thao, mực nước tại trạm Yên Bái, trạm Phú Thọ đang biến đổi theo xu thế lên.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Thao tại trạm Yên Bái, trạm Phú Thọ tiếp tục biến đổi theo xu thế lên, sau xuống.





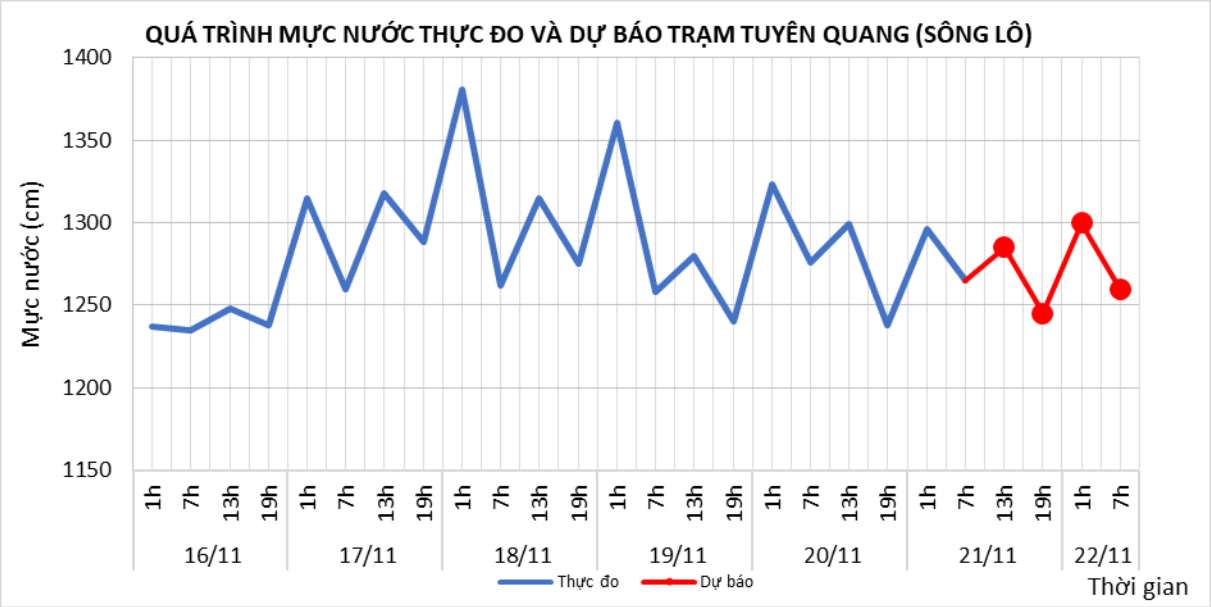
1.2. Sông Lô

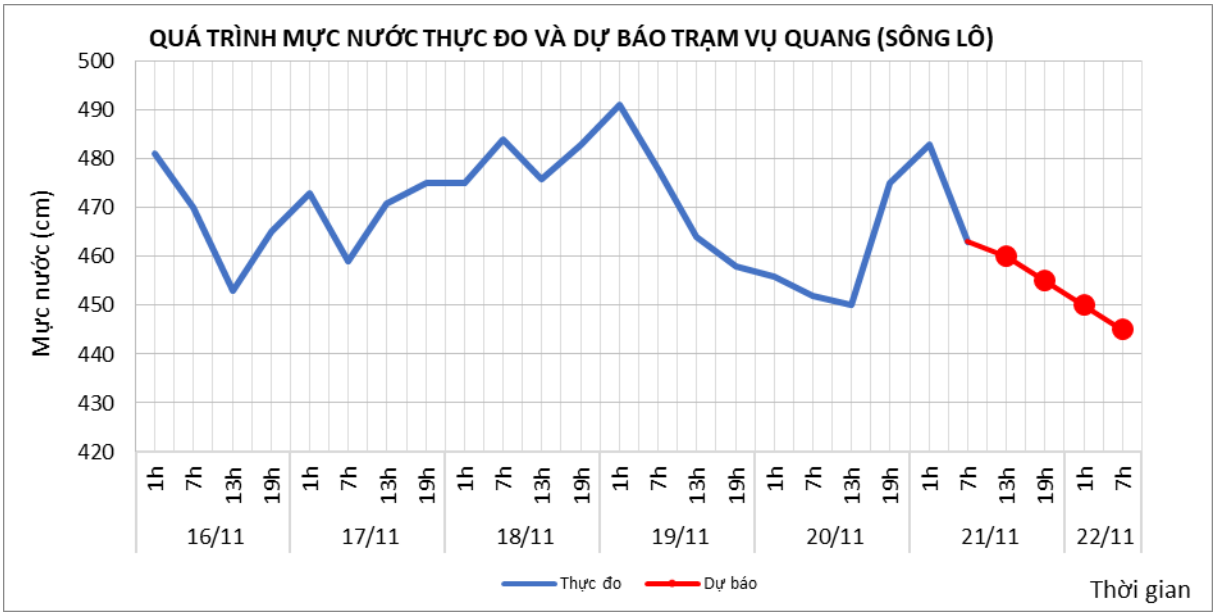
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Lô, mực nước tại trạm Tuyên Quang, trạm Vụ Quang đang dao động theo ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Hạ lưu sông Lô, mực nước tại trạm Tuyên Quang, trạm Vụ Quang sẽ tiếp tục dao động theo ảnh hưởng điều tiết của thủy điện tuyến trên.





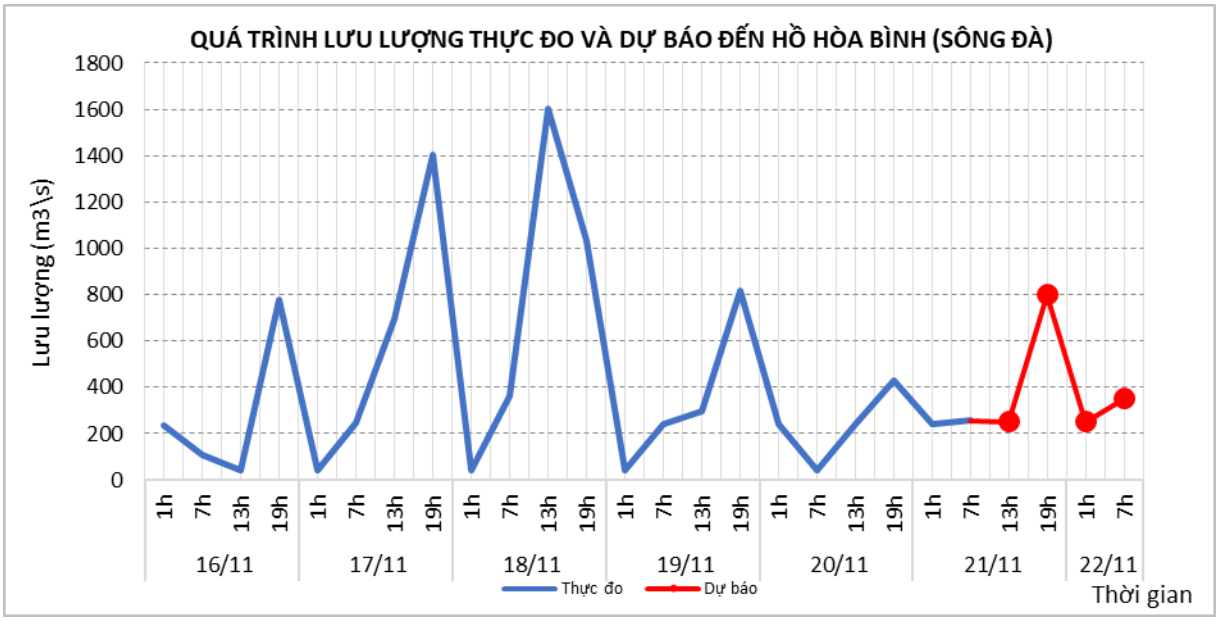
1.3. Sông Đà

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thuỷ điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình tiếp tục dao động theo điều tiết của thuỷ điện tuyến trên.



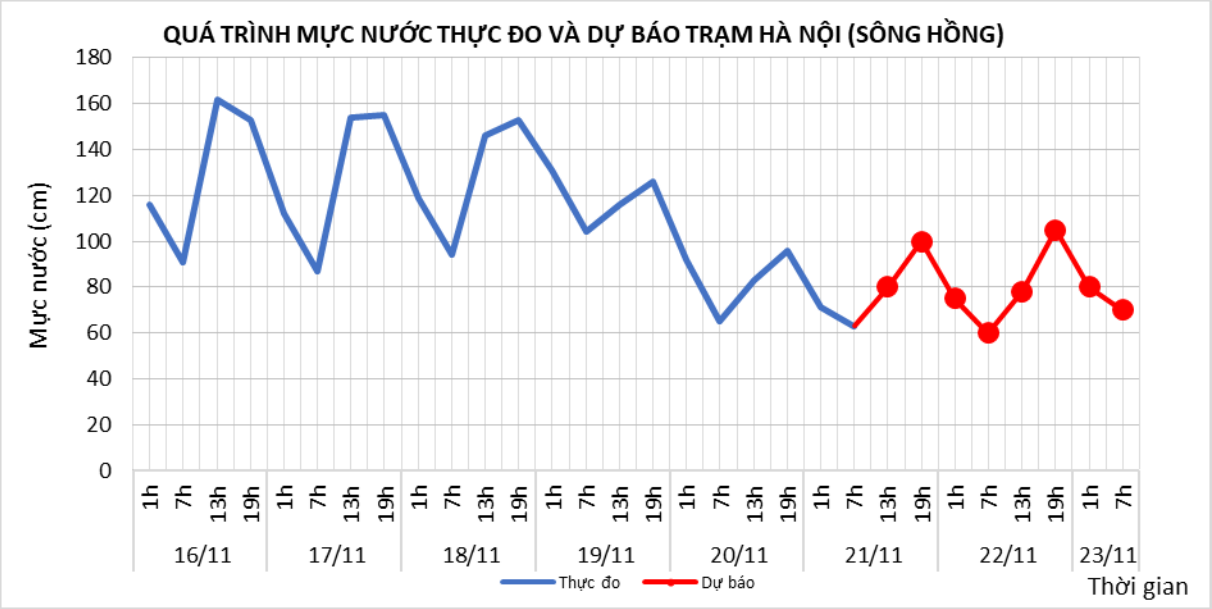
1.4. Sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước hạ lưu sông Hồng tại trạm Hà Nội đang dao động theo thủy triều và điều tiết thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước hạ lưu sông Hồng tại trạm thủy văn Hà Nội tiếp tục dao động theo thủy triều và điều tiết thủy điện tuyến trên.



2. Lưu vực sông Thái Bình

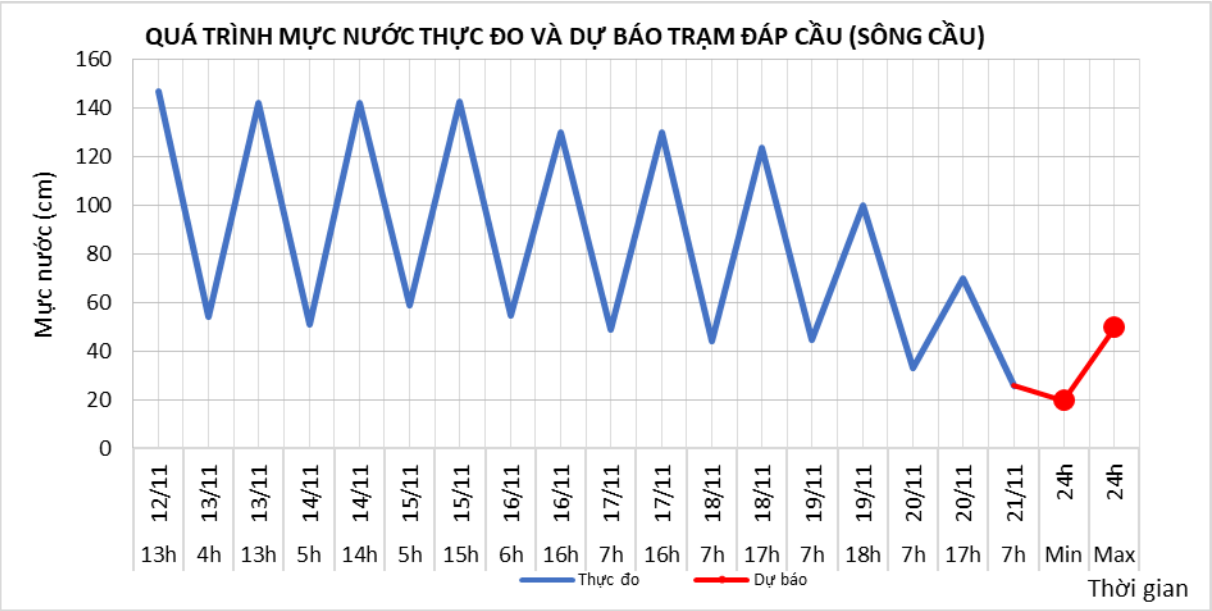
2.1. Sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Cầu tại trạm Đáp Cầu đang dao động theo thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mực nước trên sông Cầu tại trạm Đáp Cầu tiếp tục dao động theo thủy triều.



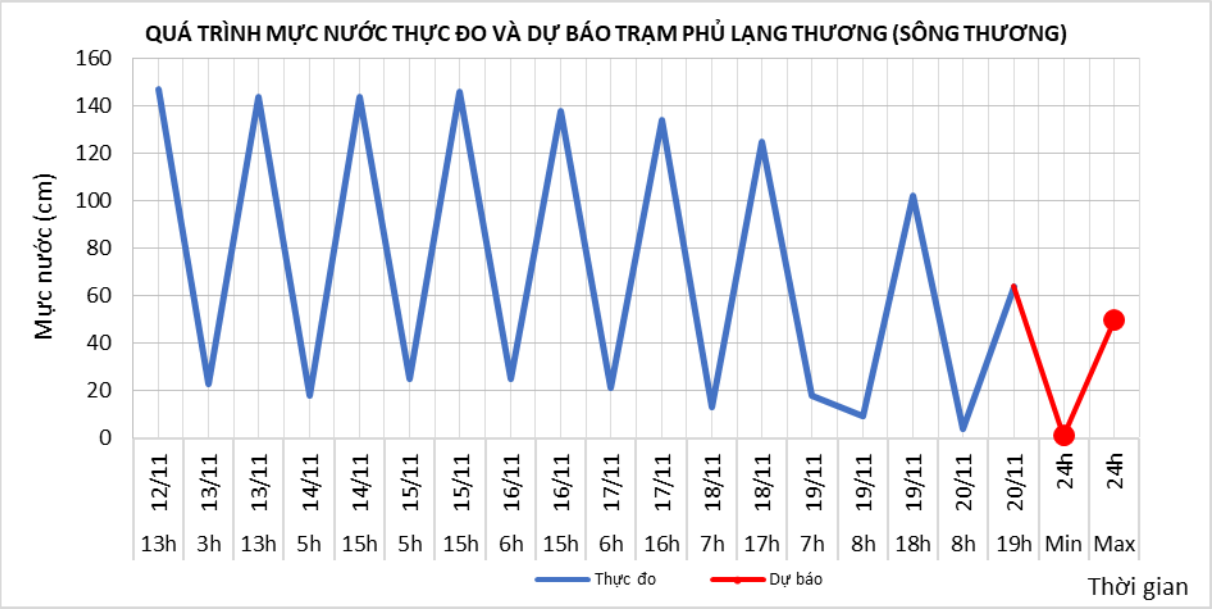
2.2. Sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Thương tại trạm Phủ Lạng Thương đang dao động theo thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tơi, mực nước trên sông Thương tại trạm Phủ Lạng Thương tiếp tục dao động theo triều.



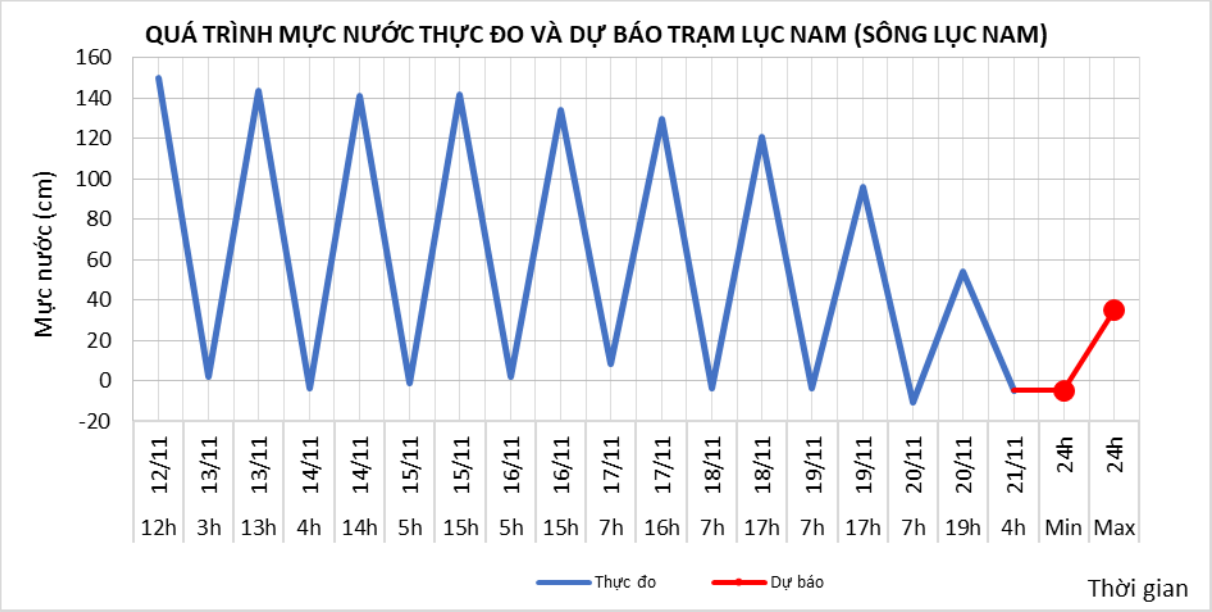
2.3. Sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Lục Nam tại trạm Lục Nam đang dao động theo thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mực nước trên sông Lục Nam tại trạm Lục Nam tiếp tục dao động theo triều.



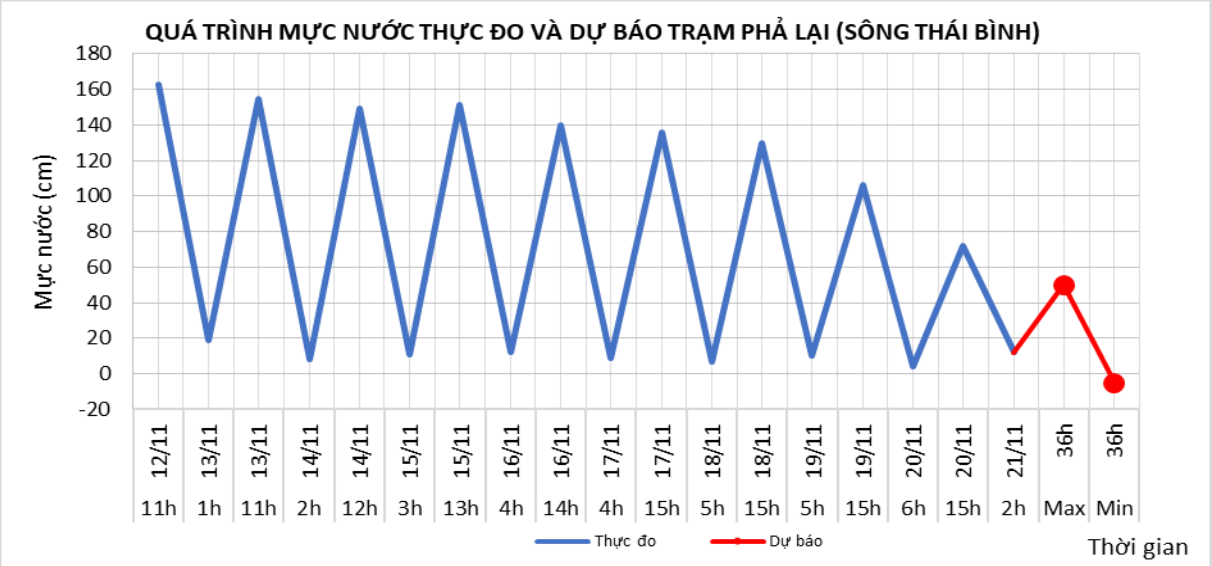
2.4. Sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Thái Bình tại trạm Phả Lại đang dao động theo thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Thái Bình tại trạm Phả Lại tiếp tục dao động theo thủy triều. Trong 36h tới, mực nước tại trạm Phả Lại dự báo cao nhất là 0,50m; thấp nhất là -0,05m.



3. Các lưu vực sông thuộc khu vực Bắc Trung Bộ

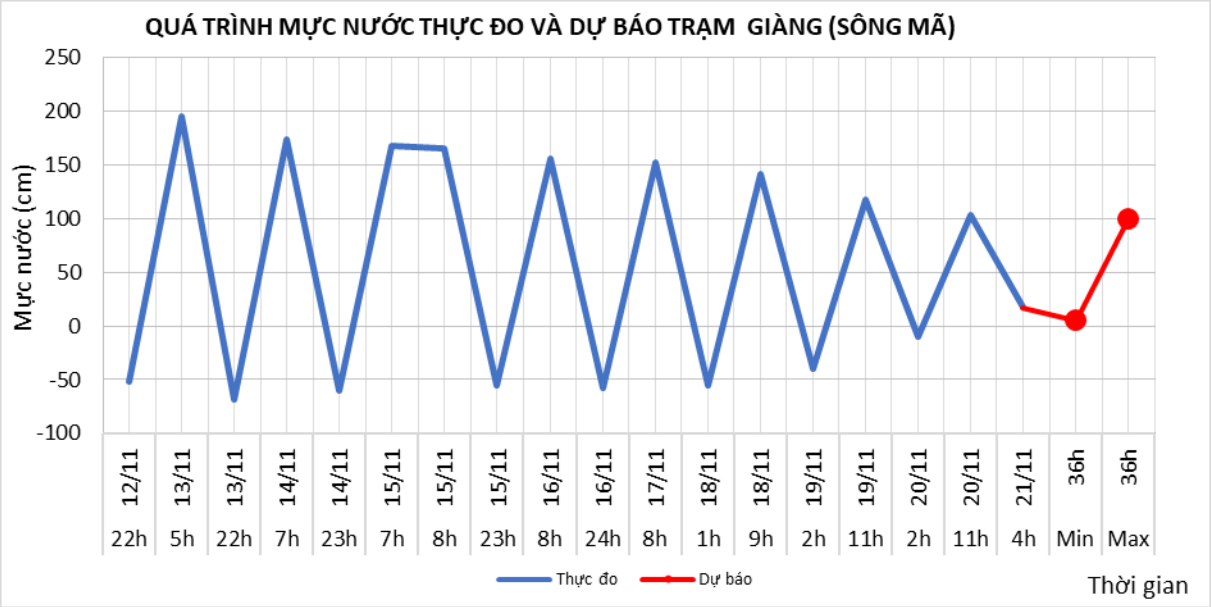
3.1. Sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước thượng lưu sông Mã biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại trạm Giàng dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước thượng lưu sông Mã biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại trạm Giàng dao động theo triều.



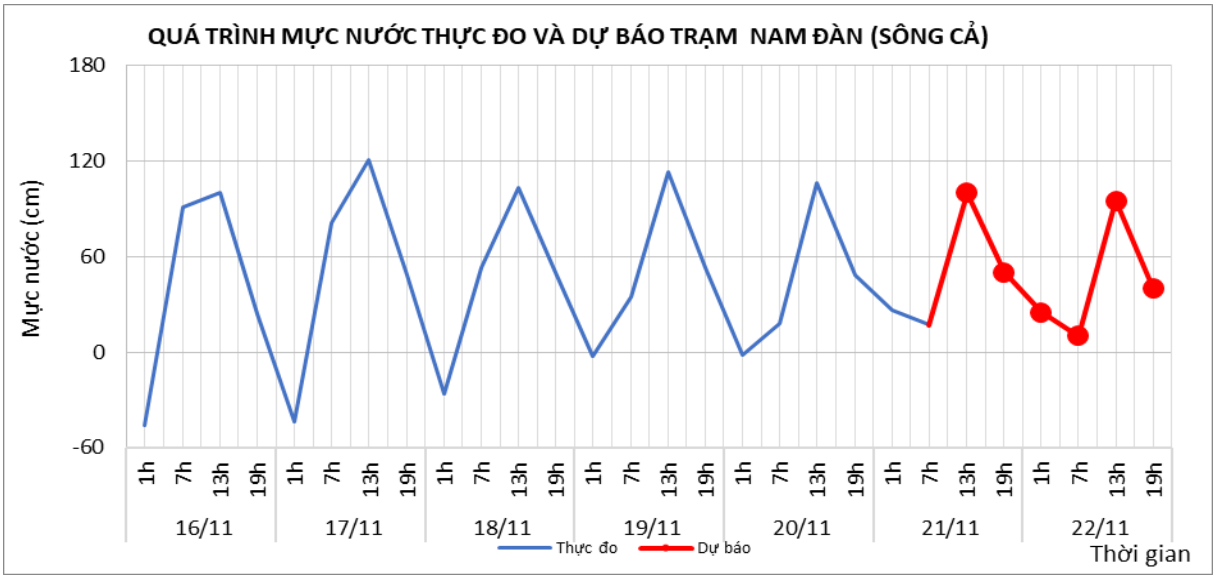
3.2. Sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước thượng lưu sông Cả biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại trạm Nam Đàn dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước thượng lưu sông Cả biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại trạm Nam Đàn dao động theo triều.



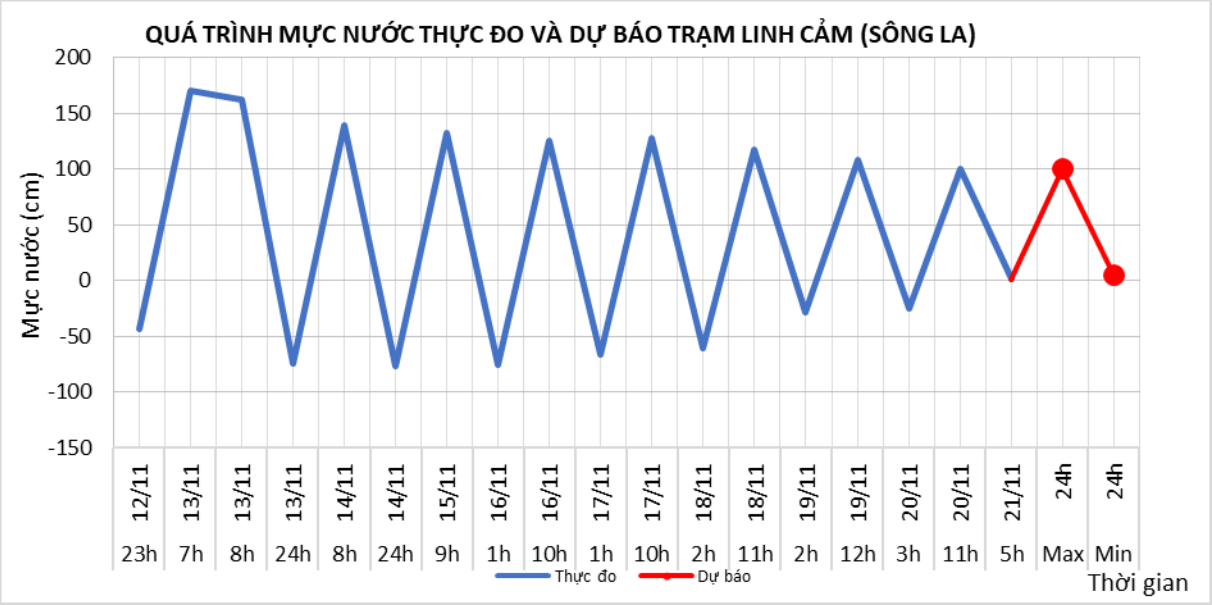
3.3. Sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm, hạ lưu sông La dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm; hạ lưu sông La dao động theo triều.



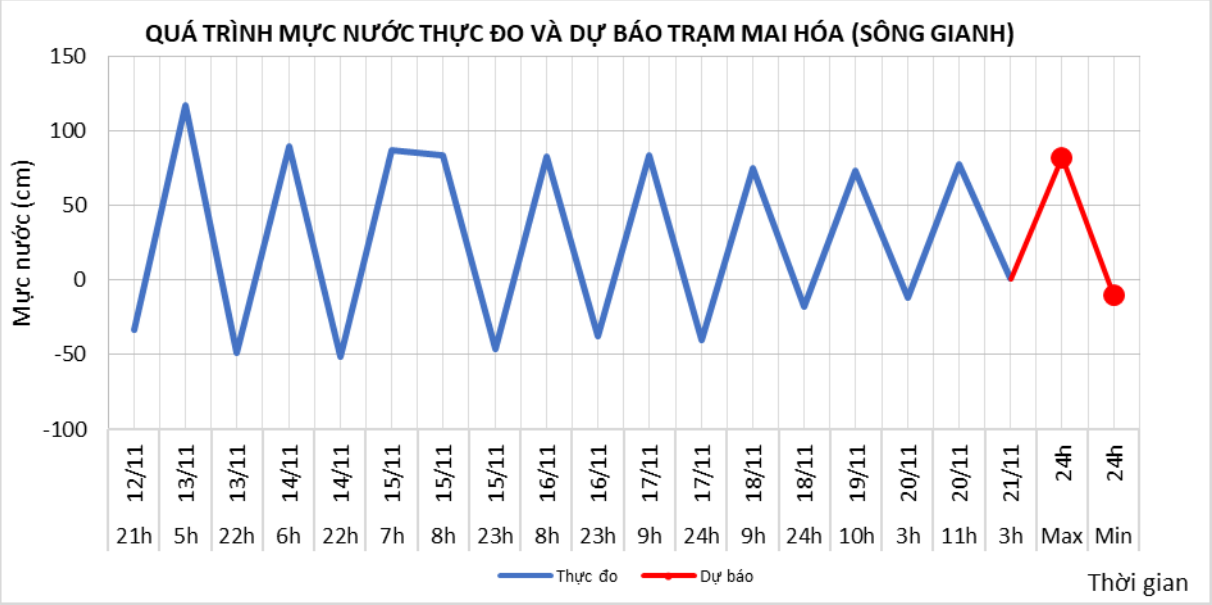
3.4. Sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 24 giờ qua, mực nước thượng lưu sông biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mực nước thượng lưu biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.



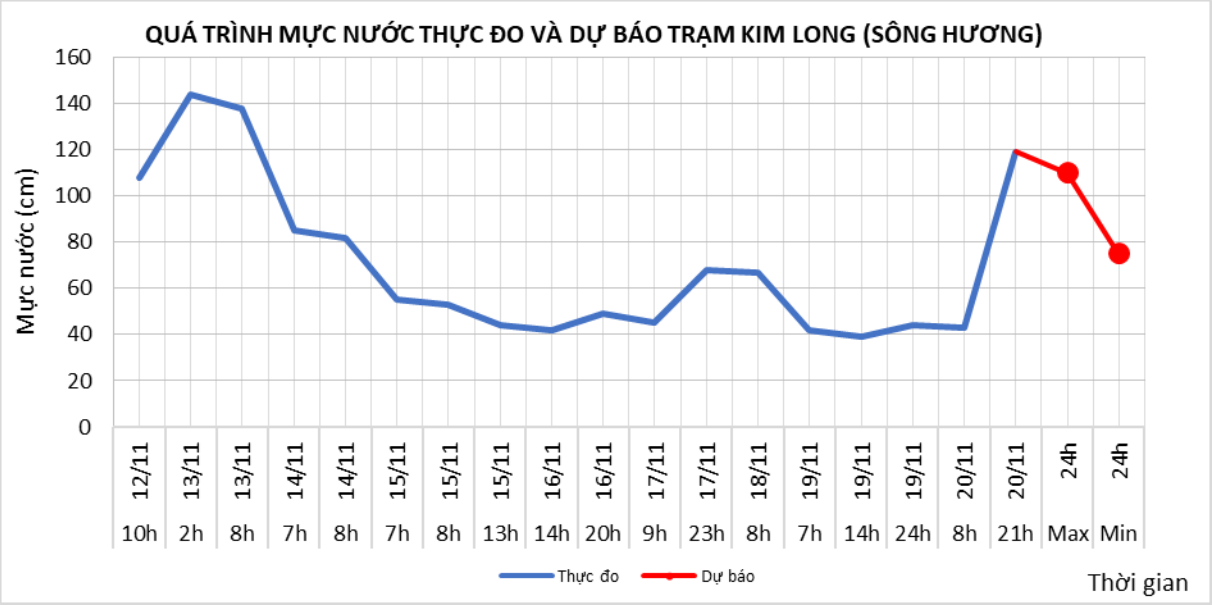
3.5. Sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 24 giờ qua, lũ trên sông Hương đã đạt đỉnh và đang xuống. Đỉnh lũ tại Kim Long 1,19m (21h ngày 20/11), trên BĐ1 0,19m.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mực nước sông dao động ở trên dưới mức BĐ1.



4. Các lưu vực sông thuộc khu vực Nam Trung Bộ

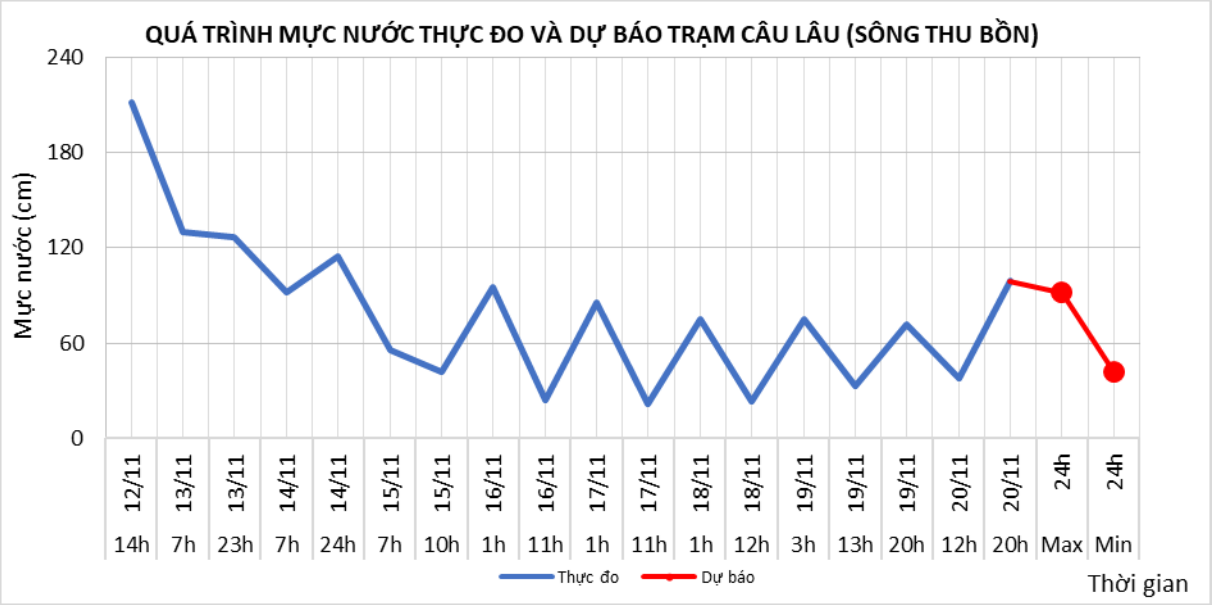
4.1. Sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 24 giờ qua, mực nước sông Vu Gia và trung, thượng lưu sông Thu Bồn dao động theo vận hành hồ chứa, hạ lưu sông Thu Bồn dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mực nước trên các sông có dao động.



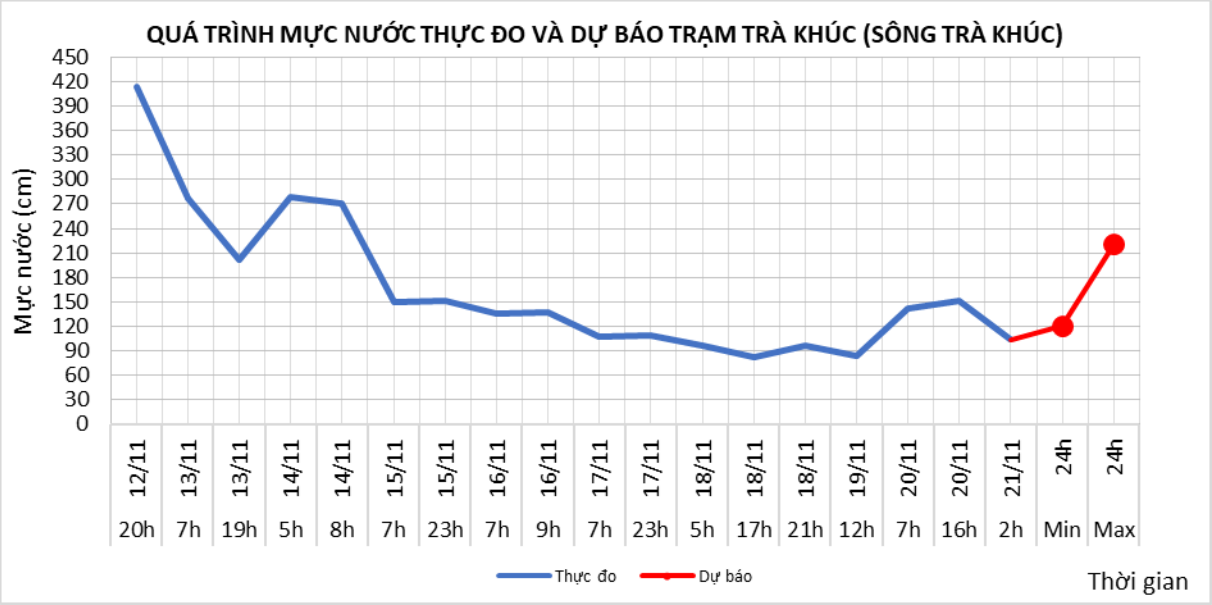
4.2. Sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 24 giờ qua, mực nước trên sông có dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mực nước trên sông tiếp tục có dao động.



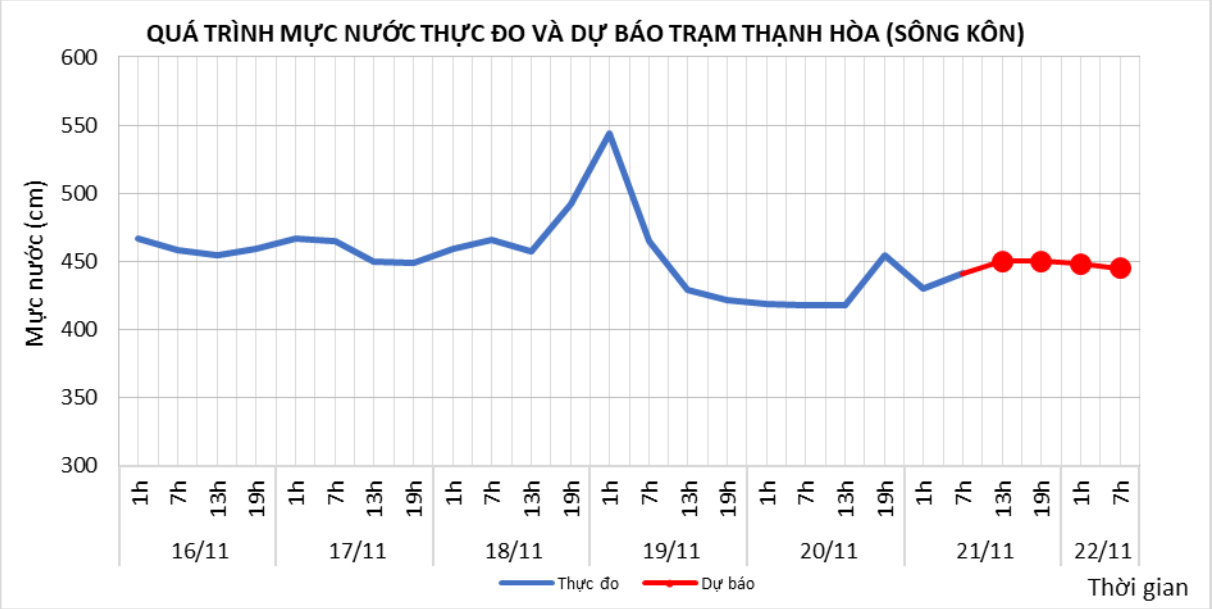
4.3. Sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 24h qua, mực nước trên hạ lưu sông Kôn tại trạm Thạnh Hòa biến đổi chậm

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mực nước trên hạ lưu sông Kôn tại trạm Thạnh Hòa tiếp tục biến đổi chậm.



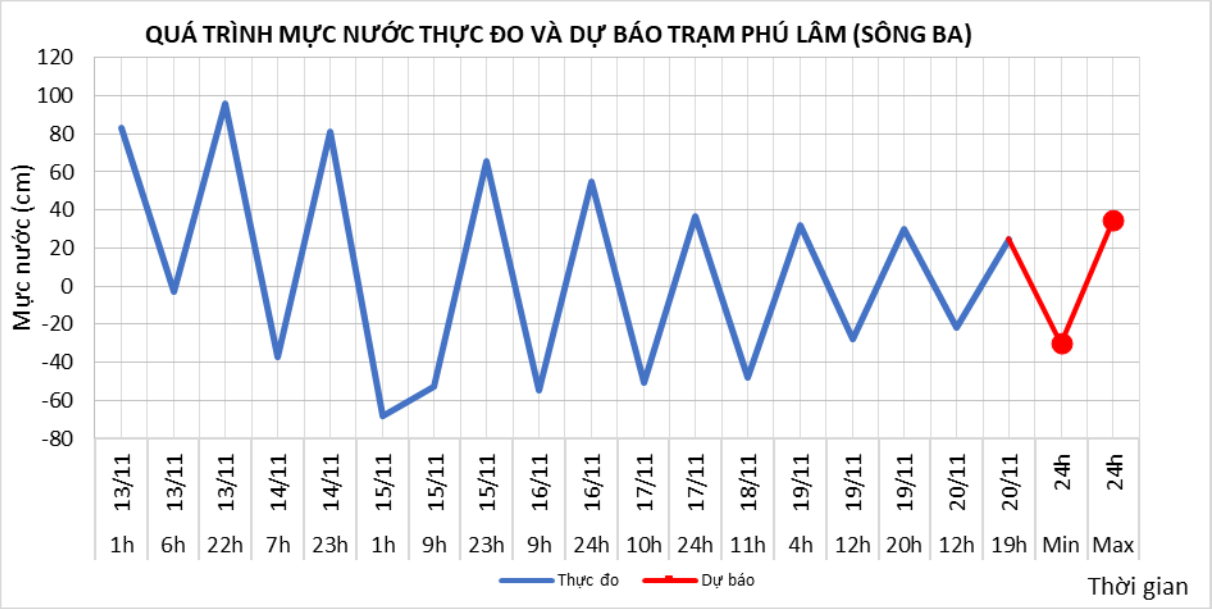
4.4. Sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 24h qua: Mực nước hạ lưu sông Ba dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên và thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24h tới, mực nước hạ lưu sông Ba dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên và thủy triều.



5. Các lưu vực sông thuộc khu vực Đông Nam Bộ

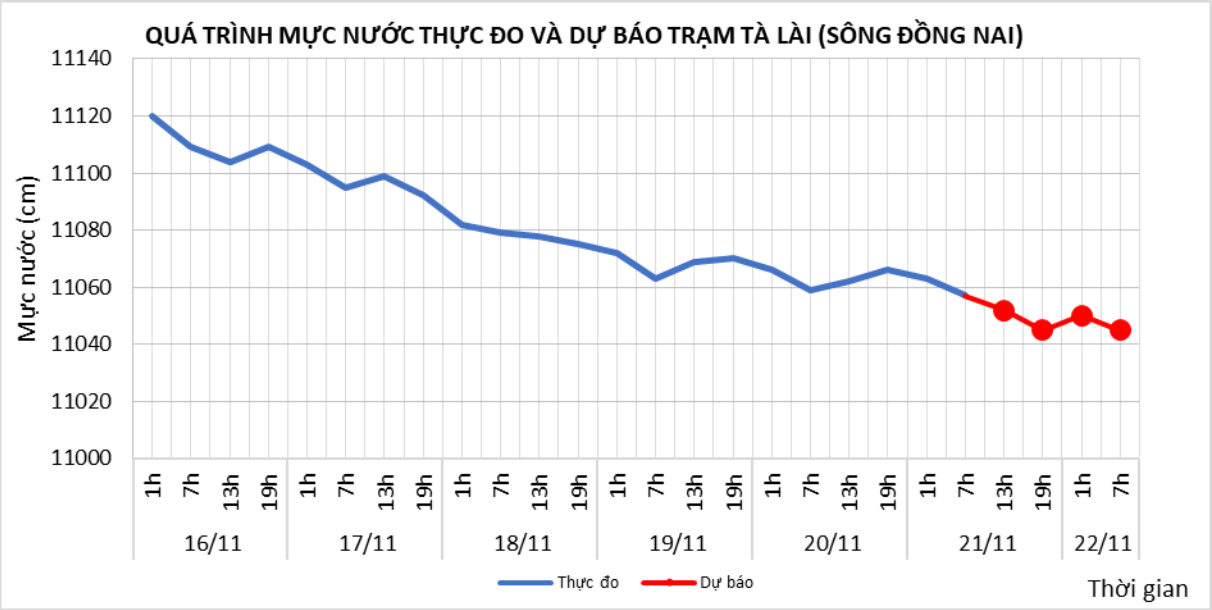
5.1. Sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 24 giờ qua, mực nước trên sông Đồng Nai biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mực nước trên sông Đồng Nai tại trạm Tà Lài tiếp tục biến đổi chậm.



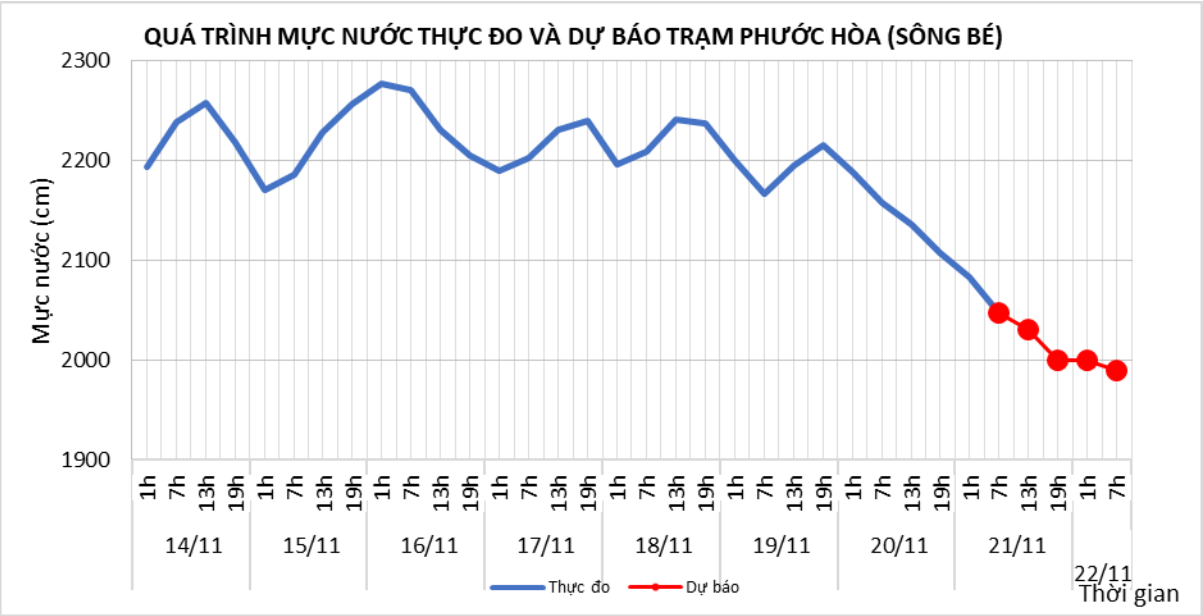
5.2. Sông Bé

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 24 giờ qua, mực nước trên sông Bé tại trạm Phước Hòa dao động theo điều tiết của thủy điện phía thượng lưu

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mực nước trên sông Bé tại trạm Phước Hòa tiếp tục dao động theo điều tiết của hồ thủy điện thượng lưu.



6. Lưu vực sông Mê Công

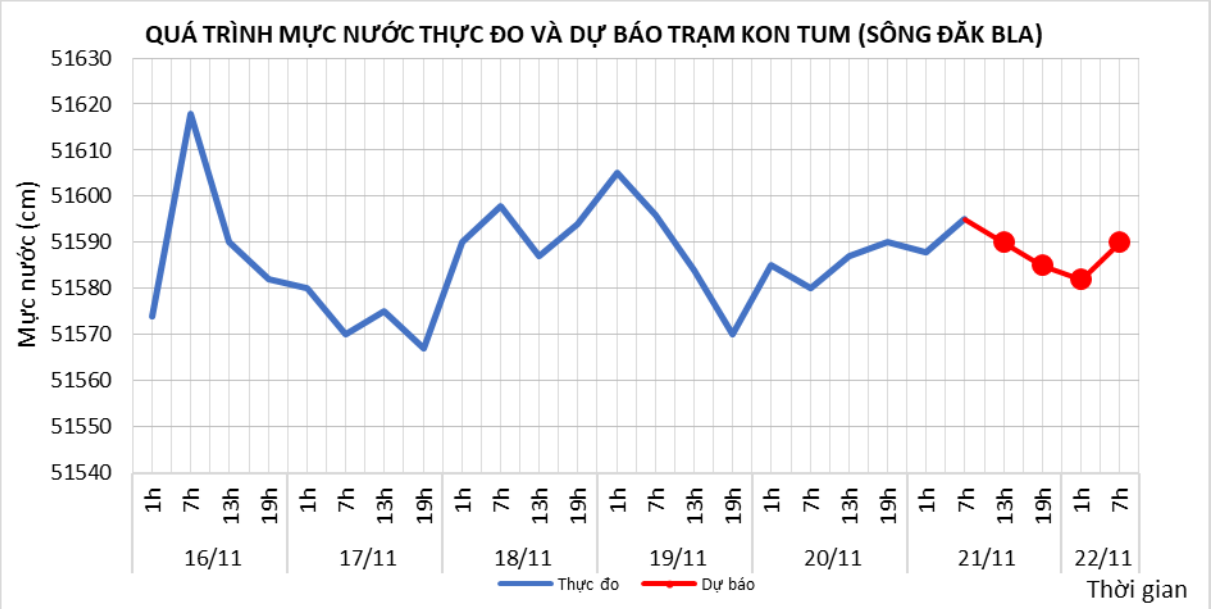
6.1. Sông Đăk Bla

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 24h qua, mực nước trên các sông dao động theo điều tiết của hồ chứa thuỷ điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mực nước trên các sông dao động theo điều tiết của hồ chứa thuỷ điện.



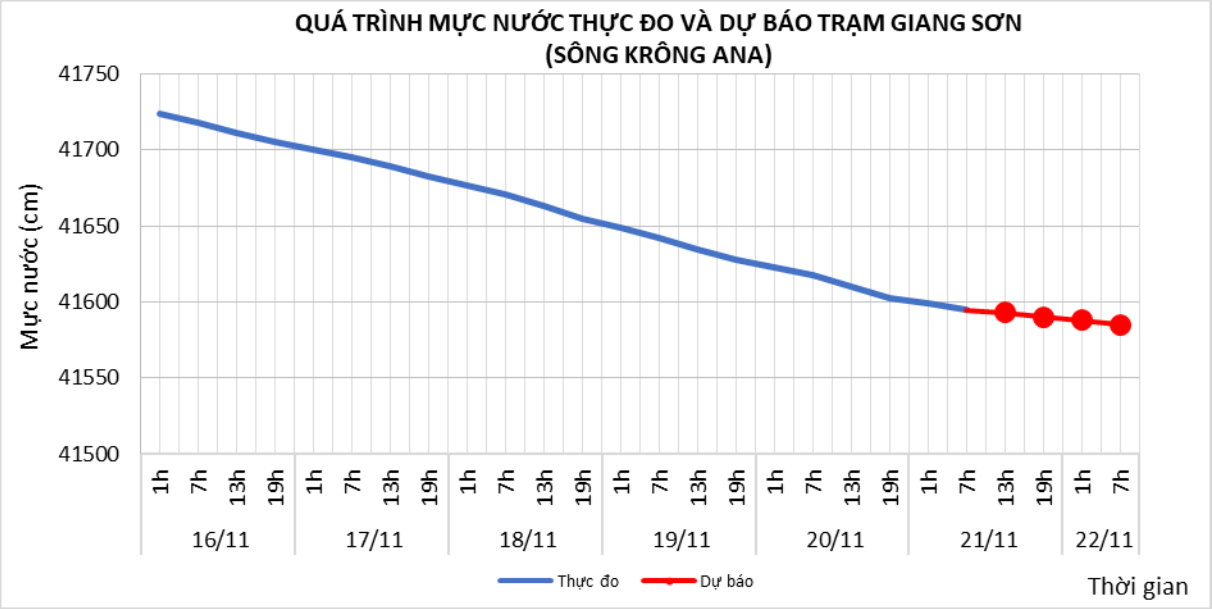
6.2. Sông Krông Ana

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 24h qua, mực nước sông Krông Ana xuống dần. Mực nước các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thuỷ điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mực nước sông Krông Ana tiếp tục xuống. Mực nước các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thuỷ điện.



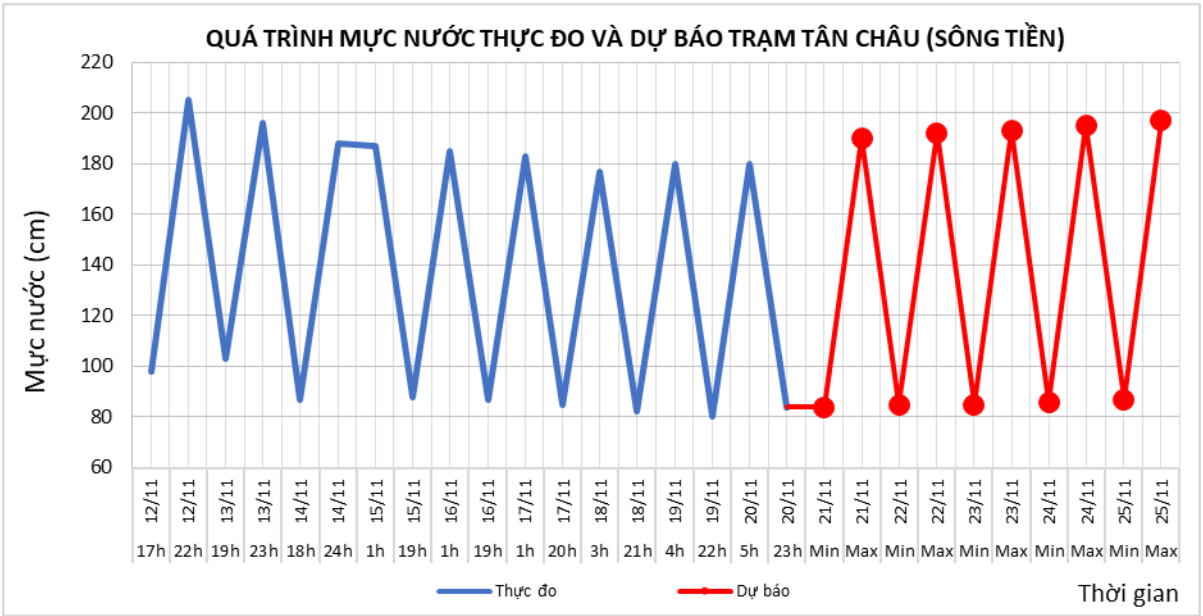
6.3. Sông Cửu Long

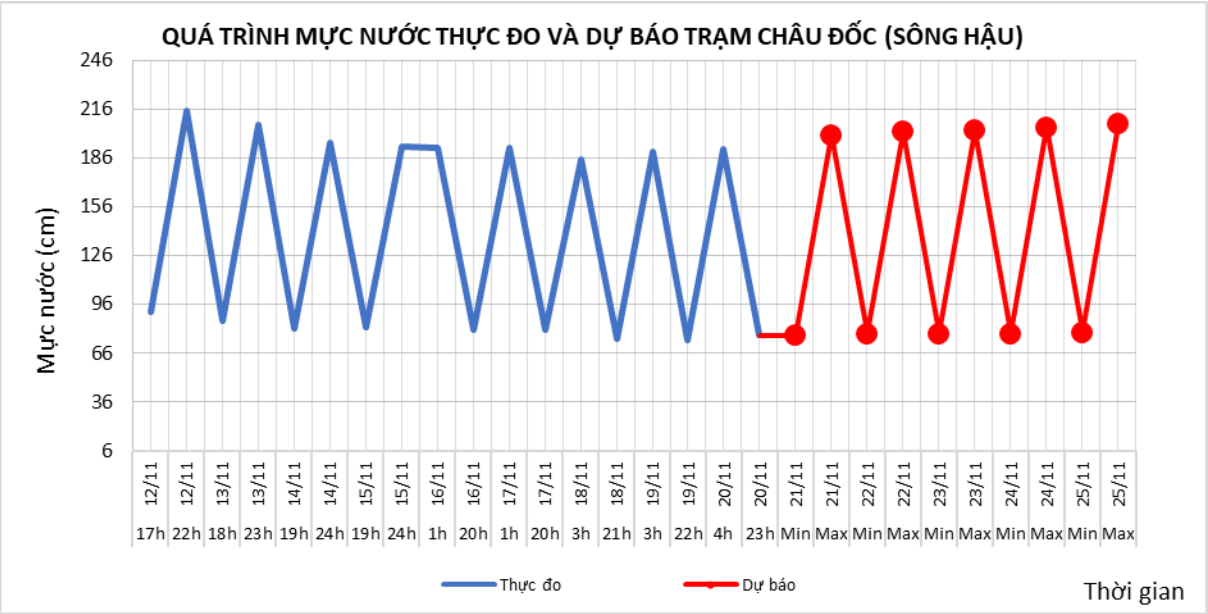
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước đầu nguồn sông Cửu Long đang lên theo triều. Mực nước cao nhất ngày 20/11, trên sông Tiền tại trạm Tân Châu 1,90m; trên sông Hậu tại trạm Châu Đốc 2,0m.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 5 ngày tới, mực nước đầu nguồn sông Cửu Long tiếp tục lên theo triều. Đến ngày 25/11, mực nước cao nhất ngày trên sông Tiền tại trạm Tân Châu ở mức 1,97m; trên sông Hậu tại trạm Châu Đốc ở mức 2,07m.




QUÁ TRÌNH MỰC NƯỚC THỰC ĐO VÀ DỰ BÁO TRẠM CHÂU ĐỐC (SÔNG HẬU)
Mực nước (cm)
246
216
186
156
126
96
66
36
6
12/11 17h
12/11 22h
13/11 18h
13/11 23h
14/11 19h
14/11 24h
15/11 19h
15/11 24h
16/11 1h
16/11 20h
17/11 1h
17/11 20h
18/11 3h
18/11 21h
19/11 3h
19/11 22h
20/11 4h
20/11 23h
21/11 Min
21/11 Max
22/11 Min
22/11 Max
23/11 Min
23/11 Max
24/11 Min
24/11 Max
25/11 Min
25/11 Max
Thực đo
Dự báo
Thời gian

II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)							
		13h-20/11	19h-20/11	1h-21/11	7h-21/11	13h-21/11	19h-21/11	1h-22/11	7h-22/11	13h-22/11	19h-22/11	1h-23/11	7h-23/11
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	239	430	240	258	250 ↓	800 ↑	250 ↓	350 ↑				
Thao	Yên Bái	2463	2467	2458	2489	2500 ↑	2510 ↑	2505 ↓	2490 ↓				
Thao	Phú Thọ	1120	1139	1154	1169	1175 ↑	1185 ↑	1190 ↑	1180 ↓				
Lô	Tuyên Quang	1299	1238	1296	1265	1285 ↑	1245 ↓	1300 ↑	1260 ↓				
Lô	Vụ Quang	450	475	483	463	460 ↓	455 ↓	450 ↓	445 ↓				
Hồng	Hà Nội	83	96	71	63	80 ↑	100 ↑	75 ↓	60 ↓	78 ↑	105 ↑	80 ↓	70 ↓
Cả	Nam Đàn	106	48	26	17	100 ↑	50 ↓	25 ↓	10 ↓	95 ↑	40 ↓		
Kôn	Thạnh Hòa	418	455	430	441	450 ↑	450 →	448 ↓	445 ↓				
Đồng Nai	Tà Lài	11062	11066	11063	11057	11052 ↓	11045 ↓	11050 ↑	11045 ↓				
Bé	Phước Hòa	2135	2108	2083	2047	2030 ↓	2000 ↓	2000 →	1990 ↓				
Đăkbla	Kon Tum	51587	51590	51588	51595	51590 ↓	51585 ↓	51582 ↓	51590 ↑				
Krông Ana	Giang Sơn	41609	41603	41597	41595	41593 ↓	41590 ↓	41588 ↓	41585 ↓				

Ghi chú: (*): Q m^3/s

Sông	Trạm	Thực đo 24h và 36h qua (cm)		Dự báo 24h và 36h tới (cm)	
		Mực nước cao nhất	Mực nước thấp nhất	Mực nước cao nhất	Mực nước thấp nhất
Cầu	Đáp Cầu	70 ↓	26 ↓	50 ↓	20 ↓
Thương	Phủ Lạng Thương	64 ↓	4 ↑	50 ↓	1 ↓
Lục Nam	Lục Nam	54 ↓	-5 ↓	35 ↓	-5 →
Thái Bình	Phả Lại (**)	84 ↓	4 →	50 ↓	-5 ↓
Mã	Giàng (**)	103 ↓	-10 ↑	100 ↓	5 ↑
La	Linh Cảm	100 ↓	1 ↑	100 →	5 ↑
Gianh	Mai Hóa	78 ↑	1 ↑	82 ↑	-10 ↓
Hương	Kim Long	119 ↑	43 ↑	110 ↓	75 ↑
Thu Bồn	Câu Lâu	99 ↑	38 ↑	92 ↓	42 ↑
Trà Khúc	Trà Khúc	-	-	220	120
Đà Rằng	Phú Lâm	25 ↓	-22 ↑	35 ↑	-30 ↓

Ghi chú: Các trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Sông	Trạm	Mực nước cao nhất ngày												Mực nước thấp ngày											
		Thực đo		Dự báo										Thực đo		Dự báo									
		20/11		21/11		22/11		23/11		24/11		25/11		20/11		21/11		22/11		23/11		24/11		25/11	
Sông Tiền	Tân Châu	180	→	190	↑	192	↑	193	↑	195	↑	197	↑	84	↓	84	→	85	↑	85	→	86	↑	87	↑
Sông Hậu	Châu Đốc	191	↑	200	↑	202	↑	203	↑	205	↑	207	↑	77	↑	77	→	78	↑	78	→	78	→	79	↑

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 10h30’ ngày 22/11

Tin phát lúc: 10h30’

Người chịu trách nhiệm ban hành bản tin



Phùng Tiến Dũng